

Bản án số: 656/2019/HS-PT

Ngày: 30-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến và ông Vũ Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 334/2019/TLPT-HS ngày 14/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 363/2019/QĐXXPT-HS ngày 27/5/2019 đối với bị cáo Đặng Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **ĐẶNG THÀNH T**, sinh năm 1995; ĐKNKTT và trú tại: Thôn 6, xã AE, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 10/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Đặng Đ và bà Nguyễn Thị C; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 28/12/2018; hiện tại ngoại. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 20 ngày 20/12/2018 tại đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Tổ công tác Y29-141 của Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47-A-065.36 do anh Nguyễn Thanh T H điều khiển chở Đặng Thành T, Nguyễn Duy H, Đinh Kim P (*Đều trú tại thị xã H, tỉnh Đắk Lắk*), đã phát hiện Đặng Thành T cất giữ 02 gói nilon chứa tinh thể màu trắng bên trong chiếc ví da màu đen để trong túi quần

trước (*Qua giám định đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,82 gam*). Đặng Thành T khai mua số ma túy trên để sử dụng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2017, xử phạt Đặng Thành T 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/4/2019, bị cáo Đặng Thành T có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức, không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đặng Thành T có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị cáo đến phiên tòa nhưng bị cáo đều vắng mặt không có lý do; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 290; điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] *Về nội dung:* Ngày 20/12/2018 tại đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Đặng Thành T đã tàng trữ 0,82gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy:* Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, cân nhắc số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và

áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 18 tháng tù là thỏa đáng. Tại tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thành T, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2017, xử phạt Đặng Thành T **18 (Mười tám)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 20/12/2018 đến ngày 28/12/2018).

1.2) Bị cáo Đặng Thành T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG-Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Công an huyện Thanh Trì;
- THADS huyện Thanh Trì;
- UBND xã AE, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà